

Số: 3352/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tỉnh Quảng Nam và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 927/TTr-STNMT ngày 10/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tỉnh Quảng Nam (gọi tắt là Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc), với các thành viên gồm:

I. Ban Chỉ đạo gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban: Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Các Phó Trưởng Ban:

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư – (Phó Trưởng Ban Thường trực);

- Ông Nguyễn Trường Sơn - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Thân Đức Sửu - Phó Giám đốc Sở Tài chính;

3. Các ủy viên:

- Ông Nguyễn Ngọc Nam - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ông Huỳnh Ngọc Bá - Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Trần Ngọc Thanh - Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải;
- Ông Trần Văn Ân - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Nguyễn Thanh Quang - Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Ông Trương Xuân Tý - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ông Trần Văn Chiến - Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ông Lê Quang Triều – Phó Trưởng Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh;
- Ông Nguyễn Đỏ - Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Ông Phạm Bê - Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Bà Bùi Thị Thu Sương - Phó Trưởng Phòng Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu - Công an tỉnh;

II. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo:

1. Tổ trưởng: Ông Nguyễn Văn Thiện – Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;

2. Các Tổ phó:

- Bà Nguyễn Thị Phước - Trưởng Phòng Tổng hợp, Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường (Tổ phó Thường trực);
- Ông Phan Văn Lễ - Phó Phòng Giá - Công sản, Sở Tài chính.

3. Các Tổ viên:

- Ông Trần Hữu Quang - Trưởng Phòng Nghiệp vụ 3, Thanh tra tỉnh;
- Ông Đỗ Hoàng – Trưởng Phòng Quản lý tài nguyên và môi trường - Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh;
- Ông Võ Văn Lâm - Phó Trưởng Phòng Lao động - Việc làm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ông Huỳnh Nguyên Tuấn – Phó Trưởng Phòng Quản lý năng lượng, Sở Công Thương;
- Ông Nguyễn Anh Vũ – Phó Trưởng Phòng Quản lý hạ tầng, Sở Xây dựng;
- Ông Đoàn Văn Thảo – Cán bộ Phòng Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu - Công an tỉnh;

- Ông Lê Phước Thái Bình - Chuyên viên Phòng Quản lý Giá và Công sản, Sở Tài chính;
- Ông Huỳnh Ngọc Hưng - Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Chuyên viên Phòng Kinh tế ngành - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Phạm Phú Sinh – Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng - Sở Giao thông vận tải;
- Ông Nguyễn Văn Mẫn – Chuyên viên Phòng Kinh tế tổng hợp – Văn phòng UBND tỉnh.
- Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Trưởng Phòng Quy hoạch Đo đạc - Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Dương Bảo Quốc - Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Lê Thị Bích Thu - Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Nguyễn Thị Lợi - Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Phan Lương Linh Chi - Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Nguyễn Đỗ Ni Sa – Phụ trách Kế toán Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường.

III. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đặt tại Chi cục Quản lý Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: số 100, đường Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ.

Điều 2. Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (viết tắt là BT, HT, TĐC) trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các cơ quan, địa phương, nhà đầu tư, đơn vị liên quan thực hiện công tác BT, HT, TĐC.
- Chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách, giải quyết những vướng mắc về BT, HT, TĐC; thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị liên quan đến chính sách BT, HT, TĐC theo quy định.
- Định kỳ 6 tháng một lần họp giao ban và khi cần thiết sẽ tổ chức làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các nhà đầu tư để nghe phản ánh tình hình và giải quyết những yêu cầu, đề nghị của địa phương, nhà đầu tư.
- Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan theo yêu cầu.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban.

2. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo:

- Trưởng Ban: Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các hoạt động của Ban Chỉ đạo; phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo, điều hành và giải quyết những công việc, dự án lớn có tính chất phức tạp trong công tác BT, HT, TĐC.

- Các Phó Trưởng Ban: Tham mưu, giúp Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành và giải quyết các công việc liên quan đến công tác BT, HT, TĐC; báo cáo, phản ánh tình hình với UBND tỉnh về việc thực hiện công tác BT, HT, TĐC trên địa bàn tỉnh; chủ trì các cuộc họp giao ban, làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố theo ủy quyền; trực tiếp chỉ đạo và phụ trách công tác thẩm định phương án BT, HT, TĐC.

- Phó Trưởng Ban Thường trực là Phó Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo, giải quyết công việc khi Trưởng Ban đi vắng hoặc ủy quyền và chỉ đạo, thực hiện các công việc liên quan theo quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo: Thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý ngành được phân công về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Chức năng, nhiệm vụ Tổ giúp việc: Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tỉnh, cụ thể như sau:

a) Các thành viên của Tổ giúp việc căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, trách nhiệm được UBND tỉnh phân công cụ thể tại Quy định về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh để giải quyết các công việc liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng chức năng quản lý ngành; đồng thời, thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Chỉ đạo, Tổ trưởng Tổ giúp việc.

b) Đối với những trường hợp cá biệt, phức tạp thì báo cáo Ban Chỉ đạo tổ chức họp để xem xét, thống nhất nội dung giải quyết trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Các thành viên Tổ giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 3. Sử dụng con dấu và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc

1. Ban Chỉ đạo công tác BT, HT, TĐC tỉnh Quảng Nam được sử dụng con dấu của cơ quan khi ký các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ BT, HT, TĐC, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực là Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký sử dụng con dấu của UBND tỉnh.

- Phó Trưởng Ban sử dụng con dấu của cơ quan mà Phó Trưởng Ban đang công tác.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc:

a) Nguồn kinh phí: Được sử dụng từ nguồn kinh phí do Tổ chức thực hiện công tác BT, HT, TĐC trích nộp theo các phương án BT, HT, TĐC đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với mức tỷ lệ phần trăm (%) chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành.

b) Nội dung và mức chi:

- Chi hỗ trợ cho thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Đối với các khoản chi phí liên quan đến việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác BT, HT, TĐC thanh toán theo chi phí thực tế phát sinh kèm theo chứng từ thanh toán hợp pháp theo quy định hiện hành của Nhà nước, gồm các nội dung sau:

+ Chi phí xây dựng chính sách BT, HT, TĐC;

+ Chi phí kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các huyện, thị xã và thành phố;

+ Chi phí hướng dẫn, giải quyết vướng mắc trong việc thực hiện chính sách BT, HT, TĐC;

+ Chi phí tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BT, HT, TĐC;

+ Chi phí sơ kết, tổng kết, khen thưởng;

+ Chi phí cho hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc như: mua sắm sửa chữa tài sản, mua sắm các loại: tài liệu, sách, tài liệu phục vụ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại, công văn, tiếp khách, xăng xe, thuê xe;

+ Các chi phí khác liên quan.

c) Giao Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường – Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm quyết định sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và UBND tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm của ngành, địa phương liên quan

1. Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh chỉ đạo các bộ phận liên quan quản lý, theo dõi, giám sát thực hiện thu, chi và thanh, quyết toán nguồn kinh phí của Ban Chỉ đạo theo đúng quy định.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác BT, HT, TĐC chuyển nguồn kinh phí chi hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo các quyết định phê duyệt phương án BT, HT, TĐC.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; giám đốc Công an tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu

công nghiệp tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cá nhân có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các PCVP và các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh